TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NĐ** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 203/2025/QĐST-HNGĐ	*TP. Nam Định, ngày 05 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1981; số căn cước công dân: 036181023492; nơi cư trú: Tổ dân phố PL 2, phường NP, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1971; số căn cước công dân: 036071000707; nơi cư trú: Tổ dân phố PL 2, phường NP, thành phố NĐ, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Sau khi ly hôn, chị Ngô Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Thanh H (giới tính: Nữ), sinh ngày 02-04-2011.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn B tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Văn B không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ngô Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị Ngô Thị T đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002734 ngày 14 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố NĐ, tỉnh Nam Định. Trả lại cho chị Ngô Thị T 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố NĐ;
- UBND phường Nam Phong, thành phố NĐ;
(Giấy CNKH số 50, ngày 24-9-2001);
- Chi cục THA dân sự thành phố NĐ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Mai Anh